

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2019/HS-ST

Ngày: 14 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Xuân Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Xuân Dệt.

Bà Ngô Thị Thao.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

*** Đặng Nguyễn Anh D, sinh năm 1999** tại Gia Lai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường H, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình D – Sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thu T – Sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/11/2018 đến nay, hiện nay đang tại ngoại. Có mặt.

** Bị hại:*

Anh Nguyễn An T, sinh năm 1983; địa chỉ: đường L, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. **Có đơn xin vắng mặt.**

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1973; địa chỉ: đường H, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. **Có mặt.**

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1975; địa chỉ: đường T, phường K, thành phố P, tỉnh Gia Lai. **Vắng mặt.**

- Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn 5, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. **Vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Đặng Nguyễn Anh D về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/10/2018, Đặng Nguyễn Anh D cùng mẹ của D là bà Nguyễn Thị Thu T (sinh năm 1973; trú tại phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai), ngôi bán rau trên vỉa hè trước cửa hàng trang trí nội thất Thế D ở đường L phường T, thành phố P, thì anh Nguyễn An T (sinh năm 1983; trú tại: đường L, phường D, thành phố P) gọi D qua để nói chuyện và xin mũ bảo hiểm của D nhưng D không đồng ý. Sau đó, anh T nói D dắt chiếc xe mô tô màu trắng (không rõ của ai) đang dựng gần chỗ bán hàng của bà T ra chỗ khác nhưng D không dắt, rồi D quay về lại chỗ bán hàng. Lúc này, bà T nói với anh T: “*Mày có bị khủng không, nó có làm gì mày đâu mà mày gây sự với nó?*”. Nghe vậy, T chạy đến lấy chiếc ghế nhựa để gần chỗ bán hàng của bà T rồi lao vào định đánh bà T nhưng bị D cản lại và đẩy ra làm T ngã xuống đường. Sau đó, T đứng dậy chạy về nhà lấy cây sắt, quay lại chỗ D và bà T, rồi T dùng cây sắt đập một nhát trúng vào đầu xe mô tô biển số 81B2-285.54 của bà T đang dựng tại chỗ bán hàng, làm mất nạ xe mô tô của bà T bị vỡ. Vì bức tức việc anh T gây sự với mình nên D điều khiển xe mô tô biển số 81B2-285.54 chạy về nhà lấy 01 con dao tự chế cất giấu trong người, rồi quay lại chỗ bán hàng. Thấy D đến, anh Toàn cầm cái kéo bằng kim loại rồi chạy sang và rượt đuổi D. D bỏ chạy đến trước quán cà phê ANA ở đường L, phường T, thành phố P thì dừng lại. Khi anh T đi đến đứng đối diện cách D 50cm, thì D rút dao ra đâm 02 nhát trúng vào vùng cổ trái và má trái của anh T. Do bị D đâm gây thương tích ở vùng mặt và vùng cổ nên anh T được gia đình đưa đến Bệnh viện Đại học y dược H điều trị, đến ngày 08/10/2018 thì anh T ra viện. Sau khi đâm anh Nguyễn An T bị thương, Đặng Nguyễn Anh D đến Công an phường T, thành phố P đầu thú và giao nộp con dao tự chế dài 30,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, rộng 3,8cm, chuôi dao tròn đường kính 03cm. **Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của Nguyễn An T chiếc kéo dài 25cm, cán bọc nhựa màu xanh dài 11cm, chỗ rộng nhất của lưỡi kéo khi gấp lại 2,2cm và 01 thanh sắt dài 01 mét, đường kính 01cm.**

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 223/TgT-TTPY ngày 15/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh G, kết luận thương tích đối với anh Nguyễn An T:

“Hai sẹo vết thương phần mềm ảnh hưởng thẩm mỹ: Một vết vùng mắt má trái kích thước (3 x 0,1)cm và một vết cổ trái dưới hàm kích thước (2,5 x 0,1)cm, sẹo liền: 13%.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 13% (Mười ba phần trăm). Áp dụng theo Thông tư 20/2014/TT-BYT”.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KL-HĐĐG ngày 11/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Pleiku, kết luận: Chiếc xe mô tô biển số 81B2-285.54, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu sơn đen đỏ, số máy: JF66E0763436, số khung: 5813GY446927, bị hư hỏng có trị giá thiệt hại theo giá thị trường là: 400.000 đồng”.

Vật chứng vụ án: 01 dao tự chế bằng kim loại dài 30,5cm, lưỡi dao dài 20cm, rộng 3,8cm, chuôi dao tròn đường kính 03cm; 01 chiếc kéo dài 25cm, cán bọc nhựa màu xanh dài 11cm, chỗ rộng nhất của lưỡi kéo khi gấp lại 2,2cm và 01 thanh sắt dài 01 mét, đường kính 01cm, Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Nguyễn An T yêu cầu bị cáo Đặng Nguyễn Anh D bồi thường số tiền 4.379.000 đồng, đến nay bị cáo D đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 05 triệu đồng, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thu T không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung, quyết định đã truy tố bị cáo tại bản cáo trạng và đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Nguyễn Anh D, về tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 134; Điều 50; điểm b (người phạm tội đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả), e (phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra), s (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) của khoản 1 và khoản 2 (sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo) Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Nguyễn Anh D từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

- Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng và bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nữa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu phần bồi thường dân sự nên không xem xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Nguyễn Anh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/10/2018, tại trước quán cà phê ANA ở đường L, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Đặng Nguyễn Anh D đã có hành vi dùng dao đâm gây thương tích ở vùng cổ và vùng mặt của Nguyễn An T. Hậu quả, Nguyễn An T bị tổn hại sức khỏe 13%. Cùng ngày, Đặng Nguyễn Anh D ra đầu thú, giao nộp vật chứng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo đã khai tại phiên tòa là phù với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo dùng dao đâm 02 nhát gây thương tích cho Nguyễn An T như trên là cố ý, nhưng bị cáo không có ý thức tước tính mạng của bị hại, hậu quả mà bị cáo gây cho bị hại như trên là một phần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra trước là: đập xe mẹ bị cáo, rượt đuổi đánh bị cáo nên dẫn đến bị cáo phạm tội gây thương tích cho bị hại như trên. Do đó, hành vi như đã nêu trên của bị cáo Đặng Nguyễn Anh D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, xâm phạm trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội: “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự. Khi phạm tội, bị cáo dùng dao tự chế - là hung khí nguy hiểm (Theo điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự). Hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo Đặng Nguyễn Anh D gây ra đã làm cho bị hại Nguyễn An T bị tổn hại 13% sức khỏe nên hành vi này của bị cáo Đặng Nguyễn Anh D đã phạm vào điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, hậu quả phạm tội mà bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng nên cần có một mức án nghiêm khắc để răn đe bị cáo, tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo phạm tội một phần do bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra; sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được quy định tại các điểm b, e, s của khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng và bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội nhưng vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo hưởng án treo.

[3] Về vật chứng:

Vật chứng vụ án do Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 dao tự chế bằng kim loại dài 30,5 cm, lưỡi dao dài 20 cm, rộng 3,8 cm, chuôi dao tròn đường kính 03 cm; 01 chiếc kéo dài 25 cm, cán bọc nhựa màu xanh dài 11 cm, chỗ rộng nhất của lưỡi kéo khi gấp lại 2,2 cm và 01 thanh sắt dài 01 m, đường kính 01 cm. Đây là công cụ liên quan đến việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về bồi thường dân sự:

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng và bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nữa nên không xem xét; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu phân bồi thường dân sự nên không xem xét.

[5] Về án phí:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với hành vi Nguyễn An T dùng thanh sắt đập vỡ mặt nạ xe mô tô của bà Nguyễn Thị Thu T bị thiệt hại theo giá thị trường là 400.000 đồng. Tuy nhiên, do Nguyễn An T không thuộc quy định tại các điểm a, điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự nên hành vi nêu trên của Nguyễn An T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản là có cơ sở.

[7] Từ những nội dung đã xem xét, quyết định nêu trên của Hội đồng xét xử thì thấy rằng những nội dung mà Viện kiểm sát truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị tại phiên tòa là có cơ sở nên được chấp nhận.

[8] Đối với hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án thì Hội đồng xét xử nhận thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Nguyễn Anh D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 134; Điều 50; điểm b, e, s của khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Đặng Nguyễn Anh D 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/5/2019).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Đặng Nguyễn Anh D cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố

P, tỉnh Gia Lai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 dao tự chế bằng kim loại dài 30,5 cm, lưỡi dao dài 20 cm, rộng 3,8 cm, chuôi dao tròn đường kính 03 cm; 01 chiếc kéo dài 25 cm, cán bọc nhựa màu xanh dài 11 cm, chỗ rộng nhất của lưỡi kéo khi gấp lại 2,2 cm và 01 thanh sắt dài 01 m, đường kính 01 cm.

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/3/2019 giữa Công an thành phố P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Buộc bị cáo Đặng Nguyễn Anh D chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát TP.P;
- Công an TP.P;
- Thi hành án dân sự TP.P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đoàn Xuân Hòa